

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 101/2024/HS-ST

Ngày: 25-7-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Xuân Hồng .

2. Ông Bùi Như Lữ .

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2024/TLST- HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Thị K** (Không có tên gọi khác); sinh ngày 11/10/1982, tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản C, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: Không học; con ông: Vàng Giống C (đã chết) và bà: Giàng Thị K1, sinh năm 1966; năm 1998 chung sống như vợ chồng với anh Sùng A L, sinh năm 1974 và có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2017, tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 10/4/2024 đến ngày 19/4/2024, tạm giam từ ngày 19/4/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người phiên dịch cho bị cáo:

Anh **Thào A H**, sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Tổ 04, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Vàng Thị K:

Bà **Cao Thị B** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 10/4/2024, tổ công tác Công an huyện Đ làm việc tại khu vực Bản C, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện Vàng Thị K đang ở lán nương có biểu hiện phạm tội về ma túy. Khi tổ công tác đến gần, K ném 01 túi nilon màu xanh bên trong có 01 chiếc áo cộc tay màu tím than, trong áo có 01 túi nilon màu hồng chứa 01 gói bằng nilon màu trắng và 01 gói bằng nilon màu hồng được buộc thắt nút lại, mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng đục nghi là Heroine có tổng khối lượng 24,32 gam. Quá trình điều tra và tại phiên toà Vàng Thị K khai nguồn gốc số Heroine trên là: Khoảng giữa tháng 3 năm 2024, Vàng Thị K đi đám ma ông Mùa Chứ P tại bản H, xã N, huyện Đ. Tại đây, K trao đổi với bà Thào Thị D (D1) về việc bà D nhờ K trông hộ 3 con trâu nhưng do bận làm nương nên cần thuê người trông hộ và bảo bà D hỗ trợ tiền để thuê người chăn trâu. Bà D (D1) nói không có tiền nhưng sẽ gửi ma túy để thuê người nghiện chăn trâu hộ. Khoảng 4 ngày sau, Vàng Thị K nhận được điện thoại của một người nam thanh niên hẹn gặp và đưa cho K một gói thuốc chữa dạ dày bên trong có gói Heroine gói bằng nilon màu trắng. Sáng ngày hôm sau, K mang số Heroine lên lán nương ở bản C, xã P tách số Heroine vụn ra gói lại bằng mảnh nilon màu hồng và gói phần còn lại bằng mảnh nilon màu trắng ban đầu để tiện thuê người nghiện làm hộ. K cất giấu hai gói ma túy vào túi nilon màu hồng sau đó cho vào trong chiếc áo cộc tay cuộn lại để trong túi nilon màu xanh cất giấu ở lán nương. Đến chiều ngày 10/4/2024, Vàng Thị K thấy tổ công tác đến gần nên đã ném túi nilon chứa chiếc áo và các gói ma túy đi thì bị bắt quả tang và thu giữ các vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu xanh, bên trong có 01 chiếc áo cộc tay màu tím than, bên trong áo cộc tay có 01 túi nilon màu hồng, bên trong túi có 02 gói nilon buộc thắt nút, trong đó 01 gói nilon màu trắng và 01 gói nilon màu hồng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng đục nghi Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, niêm phong lại vật chứng gửi giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu hồi 22 giờ 00 phút, ngày 10/4/2024 xác định:

- Tổng số chất bột màu trắng đục nghi Heroine tại Khoản 4 thu giữ của Vàng Thị K có tổng khối lượng 5,74 gam (được ký hiệu VC1). Gửi toàn bộ vật chứng đi giám định.

- Tổng số chất bột màu trắng đục nghi Heroine tại Khoản 5 thu giữ của Vàng Thị K có tổng khối lượng 18,58 gam (được ký hiệu VC2). Gửi toàn bộ vật chứng đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 686/KL-KTHS, ngày 17/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Vật chứng thu giữ của Vàng Thị K có khối lượng 24,32 gam là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại Cáo trạng số 74/CT-VKS-ĐBĐ ngày 02/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Vàng Thị K về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vàng Thị K cả về tội danh và điều luật áp

dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251 Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vàng Thị K từ 12 năm 09 tháng đến 13 năm 03 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 23,61 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi nilon màu xanh, 01 chiếc áo màu tím than đã cũ, 01 túi nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng cùng hộp niêm phong cũ vào một hộp bìa cát tông.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Vàng Thị K: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Vàng Thị K để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo Vàng Thị K thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 10/4/2024, tổ công tác Công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực bản C, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang Vàng Thị K đang cất giấu trái phép 24,32 gam Heroine, mục đích để trả công cho người khác làm thuê cho K.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi mua bán trái phép Heroine của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vàng Thị K đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

i) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*”.

Như vậy, Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ nghiện chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã P nói riêng, huyện Đ nói chung. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi, vi phạm của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 23,61 gam Heroine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, 01 túi nilon màu xanh, 01 chiếc áo màu tím than đã cũ, 01 túi nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng cùng hộp niêm phong cũ vào một hộp bìa cát tông là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Các vấn đề khác:

- Đối với bà Thào Thị D, sinh năm 1964, trú tại bản H, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên là người bị cáo khai đã đưa Heroine cho bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành xác minh, triệu tập nhiều lần đối với bà Thào Thị D để làm rõ hành vi liên quan đến việc đưa Heroine cho bị cáo, nhưng Thào Thị D không có mặt tại địa bàn nơi cư trú, nên Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Đ không có căn cứ xác minh, do vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với người đàn ông giao hàng cho bị cáo. Do bị cáo K không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này và không biết người này thuộc đơn vị vận chuyển nào, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không có căn cứ xác minh, điều tra làm rõ, do vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với chiếc điện thoại và sim mà bị cáo Vàng Thị K sử dụng để nhận cuộc gọi của người đàn ông giao hàng. Qua lấy lời khai bị cáo khai chiếc điện thoại và sim mà bị cáo sử dụng để nhận cuộc gọi của người đàn ông giao hàng, là do bị cáo mua tại một cửa hàng điện thoại không biết tên tại Trung tâm xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên từ đầu năm 2024, bị cáo đã làm rơi chiếc điện thoại và sim trên vào suối. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được để phục vụ công tác điều tra, nên không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm d Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Vàng Thị K** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Vàng Thị K** 12 (mười hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 10/4/2024.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 23,61 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi nilon màu xanh, 01 chiếc áo màu tím than đã cũ, 01 túi nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng cùng hộp niêm phong cũ vào một hộp bìa cát tông.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 02/7/2024 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm d Khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Thị K.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/7/2024)./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Giang